TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – LĐ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 320/2025/QĐST-HNGĐ	*LĐ, ngày 15 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 592/2025/TLST-HNGĐ ngày 02/12/2025 về việc *"Ly hôn"* giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 7, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh LĐ nay là thôn 7, xã Bảo Lâm 2, tỉnh LĐ.

- Bị đơn: Anh Mai Hùng M, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn 7, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh LĐ nay là thôn 7, xã Bảo Lâm 2, tỉnh LĐ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Mai Hùng M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Mai Hùng M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh M thoả thuận giao 02 con chung là cháu Mai Ngọc Bảo A, sinh ngày 07/8/2015 và Mai Ngọc Bảo B, sinh ngày 07/10/2013 cho anh M nuôi dưỡng; chị H cấp dưỡng nuôi 1.000.000/con/tháng, cấp dưỡng từ tháng 12/2025 cho đến khi các con đủ 18 tuổi .

"Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình".

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định Thi hành án) hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn

phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại điều 357, điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.
- Về án phí: Buộc chị H nộp 150.000đ án phí ly hôn và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0009706 ngày 02/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh LĐ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh LĐ(2);
- VKSND tỉnh LĐ;
- VKSND khu vực 4 - LĐ;
- Phòng THADS khu vực 4 - LĐ;
- UBND xã Bảo Lâm 2;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Linh